

Bài ôn tập ở nhà trong thời gian nghỉ dịch Corona môn Tiếng Việt lớp 2

Họ tên:.....Lớp: 2

ÔN TẬP TIẾNG VIỆT TUẦN 20

Cầu vồng

Buổi sáng, Bé ra vườn chơi.

Trên nụ hồng có con cào cào đang đậu. Nó nhâm nháp cánh hồng non. Bé rón rén lại gần, nhón tay bắt con cào cào. Bé định vặt hai càng của nó, giống như bọn thằng Sang hay nghịch ác. Nhưng thấy con cào cào xinh quá, Bé không nỡ. Tha cho nó nhởn nhơ chơi trong cỏ cây. Bé vung tay ném con cào cào đi.

Thật bất ngờ, con cào cào xoè cánh bay. Ban nãy xanh là thế, bây giờ nó mới để lộ ra chiếc áo lụa trong suốt màu đỏ thắm sáng bừng lên trong nắng. Một màu đỏ tía pha vàng da cam đẹp lạ lùng chấp chới trước mặt Bé, vạch một đường vòng cung y hệt chiếc cầu vồng kì lạ. Ngẩn ngơ nhìn theo, Bé xúc động quá. Con cào cào gửi lại niềm vui đỏ thắm cho Bé đấy!

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Khi ra vườn chơi Bé thấy gì trên nụ hồng?

- a. Cầu vồng b. Nụ hồng nở c. Con cào cào

2. Bắt được con cào cào xinh xắn Bé đã làm gì?

- a. Vặt hai càng của nó đi b. Thả cho nó bay đi c. Giữ lại để chơi

3. Cầu vồng được nói trong bài là:

- a. Con cào cào
b. Cầu vồng thường thấy sau cơn mưa
c. Do Bé tưởng tưởng ra khi nhìn con cào cào bay

4. Những cặp từ nào sau đây trái nghĩa với nhau?

- a. niềm vui – nỗi buồn
b. trong suốt – đục ngầu

c. rón rén – chậm chạp

5. Câu “*Thật bất ngờ, con cào cào xoè cánh bay.*” thuộc kiểu câu nào?

a. Ai (cái gì, con gì) là gì?



b. Ai (cái gì, con gì) làm gì?

c. Ai (cái gì, con gì) thế nào?

6. Điền vào chỗ chấm

a. dây hay giây?

- căng đàn - lên cót đồng hồ - phút thiêng liêng

- chỉ trong lát - đường điện - em chơi nhảy

b. oe hay eo?

- nắng h..... vàng - mắt em bé tròn x..... - chim chích ch.....

- kh..... tay hay làm - bà em vẫn kh..... - bé tập múa x.....

7. Gạch chân các từ ngữ chỉ đặc điểm có trong khổ thơ dưới đây.

Bàng xòe những lá non

Xoan rắc hoa tím ngát

Đậu nảy mầm ngơ ngác

Nhìn hoa gạo đỏ cành...

8. Điền dấu chấm, dấu phẩy, dấu hỏi vào mỗi ô trống cho thích hợp

Sợ bản

Trong giờ học môn Tự nhiên và Xã hội cô hỏi Tí:

- Tại sao bón phân cây cối lại xanh tốt

- Thưa cô vì cây cối sợ bản nó vươn cao để tránh chỗ bản ạ

9. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm.

- Sáng nào, bé cũng dậy sớm **học bài**.

.....

- **Chiều chiều**, Mai tha thân ra góc sân ngồi ngắm mặt trời lặn phía chân trời.

.....

- Chú cào cào xòe đôi cánh khoe tà áo **đỏ mỏng manh**.

.....

ÔN TẬP TIẾNG VIỆT TUẦN 21

Mùa xuân bên bờ sông Lương

Tuy rét vẫn kéo dài, mùa xuân đã đến bên bờ sông Lương. Mùa xuân đã điểm các chùm hoa đỏ mọng lên những cành cây gạo chót vót giữa trời và trải màu lúa non sáng dịu lên khắp mặt đất mới cách ít ngày còn trần trụi, đen xám. Trên những bãi đất phù sa mịn hồng mịn mịn, các vòm cây quanh năm xanh um đã dần dần chuyển màu lốm đốm như được rắc thêm một lớp bụi phấn hung hung vàng. Các vườn nhãn, vườn vải đang trở hoa. Và hai bên ven con sông nước êm đềm trong mát, không một tác đất nào bỏ hờ. Ngay dưới lòng sông, từ sát mặt nước trở lên, những luống ngô, đỗ, lạc, khoai, cà...chen nhau xanh rờn phủ kín các bãi cát mùa này phơi cạn.

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

4. Mùa xuân đã điểm các chùm hoa đỏ mọng lên những đâu?

- a. Những cành cây gạo chót vót giữa trời.
 - b. Những bãi đất phù sa mịn hồng mịn mịn. c.
- Những vòm cây quanh năm xanh um.

5. Bãi cát dưới lòng sông cạn xanh rờn những loại cây gì?

- a. ngô, đỗ, lạc, vải, nhãn
- b. lúa, ngô, đỗ, lạc, vải

c. ngô, đỗ, lạc, khoai, cà

5. Những màu sắc nào xuất hiện bên bờ sông Lương khi mùa xuân đến?

a. đỏ, đen, hồng, xanh

b. đỏ, hồng, xanh, vàng c.

đỏ, đen, hồng, nâu

6. Câu “ Các vườn nhãn, vườn vải đang trổ hoa.” thuộc kiểu câu nào?

a. Ai (cái gì, con gì) là gì?

b. Ai (cái gì, con gì) làm gì?

c. Ai (cái gì, con gì) thế nào?



6. Câu nào sau đây thuộc mẫu câu Ai làm gì?

- a. Những cành cây gạo chót vót giữa trời.
- b. Mùa đông là mùa có thời tiết lạnh nhất trong năm.
- c. Ngay trên sông, đoàn thuyền ra vào xuôi ngược.

7. gạch chân các từ chỉ đặc điểm có trong đoạn văn sau.

Hoa phượng nở đỏ rực, ve kêu râm ran trong vòm lá biếc, thế là mùa hè náo nức lại trở về. Mặt trời ửng đỏ, chói chang. Nắng vàng phủ khắp mặt đất. Khắp vườn, cây khoe trái chín ngọt ngào.

7. Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm:

a. Mùa hè, Nam được đi biển chơi.

.....

b. Khi mặt trời chiếu xuống, đoàn thuyền đánh cá bắt đầu ra khơi.

.....

c. Những buổi trưa hè, **mặt trời** tỏa nắng chói chang.

.....

8. Tìm các cặp từ trái nghĩa.

- rậm rạp – thưa thớt
- um tùm – xum xuê
- nhanh nhẹn – hoạt bát

9. Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu sau:

a. Những luống khoai cà đỗ ngô xanh mơn mớn chen nhau phủ kín bờ sông.

Tham khảo: <https://vndoc.com/tieng-viet-lop-2>